



## Chương 4

# Kỹ thuật xử lý mảng

Giảng viên: Nguyễn Chiến Thắng  
Email: [thangnc.hai@gmail.com](mailto:thangnc.hai@gmail.com)

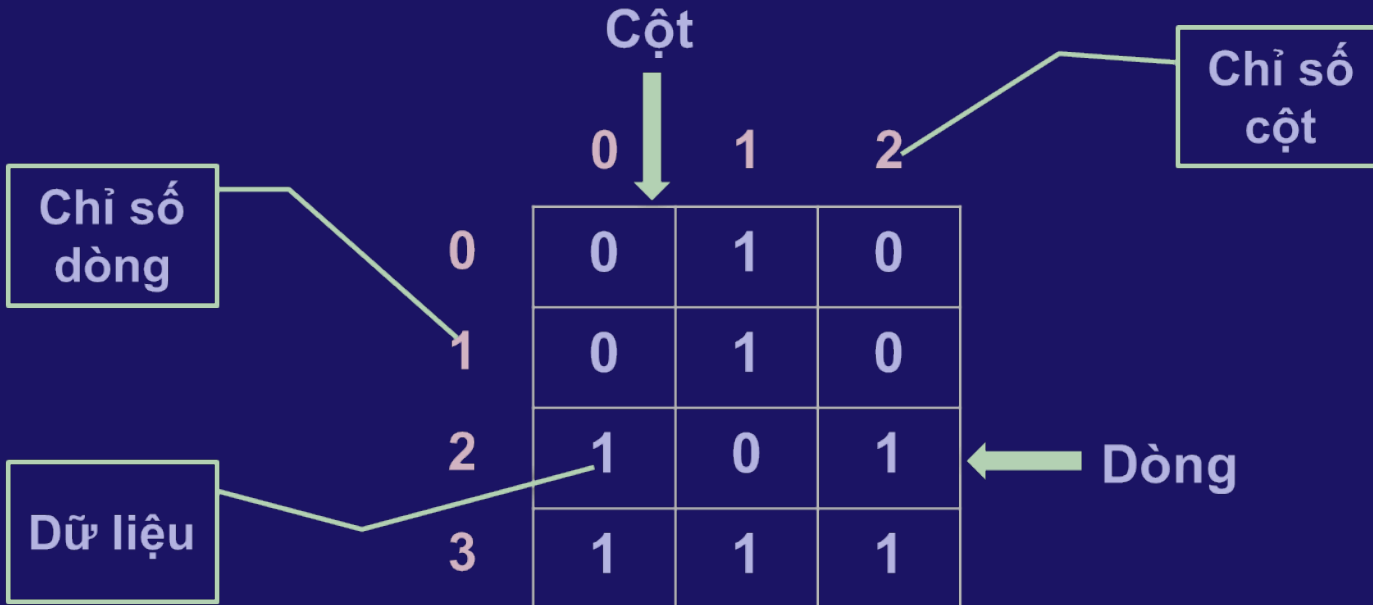
# Nội dung

1. Kỹ thuật xử lý mảng một chiều

2. Kỹ thuật xử lý mảng 2 chiều

## 4.4.1. Khái niệm mảng hai chiều

- Mảng đa chiều đơn giản nhất và thường được dùng nhất là mảng hai chiều gồm các dòng và các cột.



*VD: Mảng hai chiều gồm 4 dòng và 3 cột.*

# Khái niệm mảng hai chiều (tt)

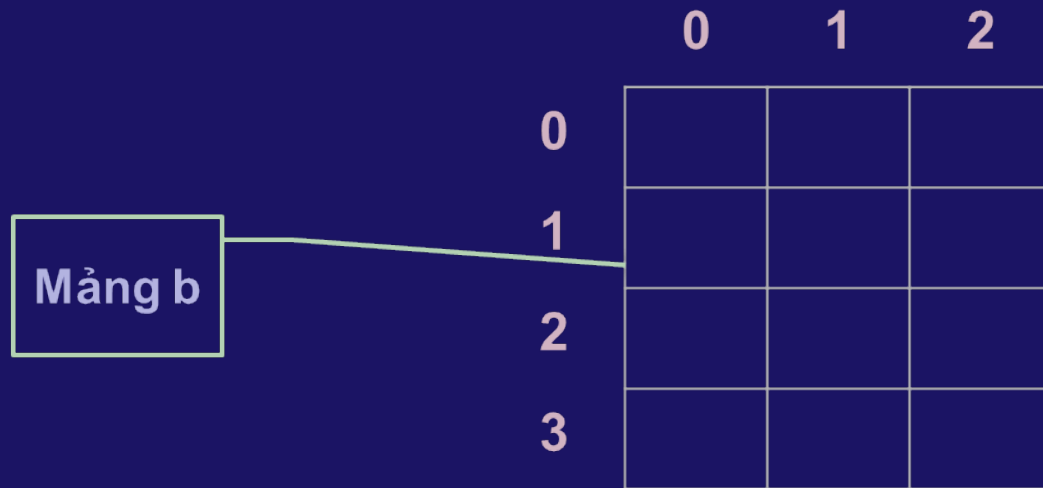
❖ Khai báo mảng hai chiều:

```
<Kiểu_Dữ_Liệu> <tên_mảng><[M] [N]>;
```

Trong đó **M** là số dòng, **N** là số cột của mảng.

❖ Ví dụ:

```
int b[4][3];
```



## Khái niệm mảng hai chiều (tt)

- ❖ Về logic, một mảng hai chiều giống như một **BẢNG THÀNH TÍCH** của các vận động viên cử tạ, gồm các dòng và các cột.
- ❖ Bảng thành tích của 4 vận động viên cử tạ, mỗi vận động viên cử 3 lần.

	Lần 1	Lần 2	Lần 3
Can	134kg	136kg	140kg
Bình	134kg	135kg	137kg
Dũng	135kg	137kg	143kg
Sỹ	123kg	135kg	136kg

## Khái niệm mảng hai chiều (tt)

- ❖ Mảng hai chiều lưu trữ **BẢNG THÀNH TÍCH** của các vận động viên cử tạ.

	0	1	2
0	134	136	140
1	134	135	137
2	135	137	143
3	123	135	136

## 4.4.2. Khởi tạo mảng hai chiều

- ❖ Khởi tạo mảng trong lệnh khai báo.

```
int b[4][3] = {  
    { 134,136,140 },  
    { 134,135,137 },  
    { 135,137,143 },  
    { 123,135,136 }  
};
```

- ❖ Kết quả sau lệnh khởi tạo trên như sau:

```
b[0][0]=134; b[0][1]=136; b[0][2]=140;  
b[1][0]=134; b[1][1]=135; b[1][2]=137;  
b[2][0]=135; b[2][1]=137; b[2][2]=143;  
b[3][0]=123; b[3][1]=135; b[3][2]=136;
```

## Khởi tạo mảng hai chiều (tt)

### ❖ Nhập mảng từ bàn phím:

- ✓ Nhập theo từng dòng.
- ✓ Sử dụng hai vòng lặp lồng nhau.

*//Nhập mảng hai chiều m dòng, n cột dữ liệu*

```
void nhapMang(int b[4][3], int m, int n){  
    for (int i = 0; i < m; i++){  
        cout<<"Nhap dong thu "<<(i+1)<<endl;  
        for (int j = 0; j < n; j++){  
            cout<<"\tb["<<i<<"] [<<j<<"] = ";  
            cin>>b[i][j];  
        }  
    }  
}
```



## 4.4.3. Xử lý mảng hai chiều

- ❖ **Hiển thị mảng ra màn hình.**
  - ✓ **Hiển thị theo dạng bảng.**
  - ✓ **Sử dụng 2 vòng lặp lồng nhau.**

*//Hiển thị mảng hai chiều m dòng, n cột dữ liệu*

```
void hienThiMang(int b[4][3], int m, int n){  
    for (int i = 0; i < m; i++){  
        for (int j = 0; j < n; j++){  
            cout<<"\t"<<b[i][j];  
        }  
        cout<<endl;  
    }  
}
```

# Xử lý mảng hai chiều (tt)

- 1) Cài đặt chương trình quản lý các vận động viên cử tạ thi đấu trong trận chung kết, gồm  $m$  ( $m \leq 7$ ) vận động viên, mỗi vận động viên cử tạ  $n$  lần ( $n \leq 3$ ).
  - ✓ Nhập bảng thành tích của các vận động viên.
  - ✓ Hiển thị bảng thành tích lên màn hình.
  - ✓ Vận động viên nào có thành tích cử tạ cao nhất trong một lần cử tạ.
  - ✓ Vận động viên nào đoạt chức vô địch (có tổng 3 lần cử tạ tốt nhất).

# Xử lý mảng hai chiều (tt)

## 2) Chương trình xử lý ma trận:

- ✓ Nhập ma trận vuông cấp  $n$  ( $1 \leq n \leq 10$ ,  $n$  nhập từ bàn phím), mỗi phần tử là một số thực.
- ✓ Hiển thị ma trận ra màn hình.
- ✓ Tính và in ra màn hình tổng các phần tử trên đường chéo chính của ma trận.
- ✓ Tính và in ra màn hình tổng của các phần tử trên hàng chẵn, cột lẻ của ma trận.
- ✓ Cho biết ma trận có phải là ma trận tam giác trên hay không?

# Xử lý mảng hai chiều (tt)

## 3) Chương trình xử lý ma trận:

- ✓ Tạo một ma trận xoắn ốc cấp  $m \times n$  ( $1 \leq m, n \leq 20$ ,  $m, n$  nhập từ bàn phím).
- ✓ Hiển thị ma trận ra màn hình.

	0	1	2	3	4	5
0	0	1	2	3	4	5
1	17	18	19	20	21	6
2	16	27	28	29	22	7
3	15	26	25	24	23	8
4	14	13	12	11	10	9

**Thank you!**